

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST

Ngày 29-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Hồng Ngọc

2. Ông Phạm Văn Ngo

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Giang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Học - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2018, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/HSST, ngày 08 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 199x tại Thôn L, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã K, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị P và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị Cơ quan Điều tra Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang bắt tạm giam từ ngày 24/6/2017 về tội "Trộm cắp tài sản". Hiện nay bị cáo đang chấp hành bản án của Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tại Trại giam Vĩnh Quang đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Chị Dương Thị L, sinh năm 197x; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 197x; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Đều trú tại: Thôn C, xã C, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. Đều có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

- Phạm Văn T, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

- Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

- Lê Thạc D, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

- Đoàn Huy S, sinh năm 1990. (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ x, phường H, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Lê Huy C, sinh năm 1997.

Trú tại: Thôn Đ, xã N, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

- Nguyễn Thị P, sinh năm 1968.

Trú tại: Tổ xx, phường Q, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/6/2017 Phạm Văn T cùng với Phạm Văn T, Lê Thạc D, Nguyễn Xuân Q, Đoàn Huy S, Lê Duy K đi từ huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang về thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái nguyên. Trên đường đi, T và K đi chung xe máy Wave BKS 22B1 - 953.70 mà T cùng đồng bọn đã lấy trộm được tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Khi đi đến địa phận thôn Nà Cà II, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, T thấy ở ven đường Quốc lộ 3 phía bên trái (hướng Bắc Kạn đi Thái Nguyên) có 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu S xám bạc BKS 97B1 - 503.xx của anh Nguyễn Văn T và chị Dương Thị L dựng ở đó (lúc này Tr, Q, S, D đã đi trước). Quan sát thấy không có người, T dừng xe lại và dùng tuốc - nơ - vít hai cạnh phá ổ khóa điện của xe máy trên, còn K thì đứng canh giới cho T. Sau khi phá được ổ khóa điện, T giao chiếc xe này cho K đi, còn T điều khiển xe Wave BKS 22B1 - 953.70 cùng nhau đi về nhà mẹ đẻ của T là bà Nguyễn Thị P ở thành phố Thái Nguyên. T cùng K, Trường, Q, S, D ăn tối ở nhà bà P. Đến 21 giờ cùng ngày thì T cùng K, D, Q, S cùng nhau đi về huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh với mục đích là để bán chiếc xe BKS 22B1 - 953.70 cho Lê Huy C, sau khi gặp và thỏa thuận giá cả của chiếc xe BKS 22B1 - 953.70 với C xong thì cả nhóm đi về Hải Dương, T và K cùng đi trên chiếc xe BKS 97B1 - 503.xx về nhà T ở Thôn B, xã K, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Tại đây, T đã dùng cà lê tháo biển kiểm soát của xe Honda Wave BKS 97B1 - 503.xx và cất giữ ở nhà T. Sau đó T đã lắp biển kiểm soát 22B1 - 953.70 mà trước đó T đã tháo của xe máy lấy trộm tại huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang vào chiếc xe máy mà T và K đã lấy trộm được ở thôn Nà Cà II, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn rồi giao cho K sử dụng.

Ngày 24/6/2017 Phạm Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang bắt. T đã giao nộp cho Công an huyện Na Hang biển kiểm soát của xe máy 97B1 - 503.xx.

Lê Duy K đã bỏ trốn cùng chiếc xe Honda Wave có BKS 97B1 - 503.xx nhưng được T lắp biển kiểm soát 22B1 - 953.70, đến nay chưa bắt được K và chưa thu hồi được chiếc xe.

Ngày 09/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới ra quyết định trưng cầu định giá đối với chiếc xe Honda Wave có BKS 97B1 -

503.xx. Tại kết luận định giá số 34 ngày 01/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới kết luận: "Tại thời điểm xảy ra vụ trộm cắp, chiếc xe Honda Wave BKS 97B1 - 503.xx có giá trị là 15.200.000đ" (*mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng*).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn T thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Quyết định trưng cầu định giá tài sản và kết luận định giá tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án chưa thu hồi lại được chiếc xe Honda Wave BKS 97B1 - 503.xx. Người bị hại Dương Thị L, Nguyễn Văn T là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe đã yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe là 15.200.000đ và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo vẫn chưa bồi thường được cho người bị hại số tiền này. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo nhất trí bồi thường cho người bị hại số tiền trên.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 02/KSĐT-KT ngày 04/01/2018 truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Phạm Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (17/11/2017).

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn T nói lời sau cùng có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy

có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 15/6/2017, tại thôn Nà Cà II, xã Cao Kỳ, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, Phạm Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe Honda Wave BKS 97B1 - 503.xx của chị Dương Thị L và anh Nguyễn Văn T. Qua định giá chiếc xe có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 15.200.000đ (*Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng*).

[3] Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

[4] Theo tinh thần của Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 thì hành vi của các bị cáo xảy ra trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 có hiệu lực. Do đó Cáo trạng số 03/KSĐT-KT ngày 08/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Bị cáo có ông ngoại là Nguyễn văn Nguyệt là người có công với Nhà nước, được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì. Vì vậy bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

[6] Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Sau khi xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy, bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng lười lao động nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] *Về vật chứng trong vụ án:* Đối với chiếc xe Honda Wave BKS 97B1 - 503.xx chưa thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không xem xét là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Người bị hại Dương Thị L, Nguyễn Văn T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 15.200.000đ, bị cáo nhất trí bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là thỏa thuận dân sự phù hợp với quy định của pháp luật, cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng để thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Trong vụ án này có Lê Duy K là người cùng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe Honda Wave BKS 97B1 - 503.xx. Tuy nhiên, K đã bỏ trốn và mang theo chiếc xe này. Do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ mới sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật sau khi bắt được K là phù hợp.

Đối với Phạm Văn T, Lê Thạc D, Nguyễn Xuân Q, Đoàn Huy S là những người đi cùng T và K từ huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang về thành phố Thái Nguyên. Tuy nhiên những người này đi trước và không biết việc T và K dừng lại để trộm cắp chiếc xe trên. Do vậy, không xem xét, xử lý những người này là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Thị P (mẹ của T) và Lê Huy C không biết chiếc xe Honda Wave BKS 97B1 - 503.xx là do T và K trộm cắp do vậy không xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo Phạm Văn T còn khai ra các lần trộm cắp xe máy ở các địa phương khác và các lần bị Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử và bản án đã có hiệu lực pháp luật. Nhưng do trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử chưa thu thập được các bản án của các Tòa án trên, do vậy không có căn cứ để tổng hợp hình phạt của các bản án đó. Và còn một số vụ án do Phạm Văn T thực hiện đang trong quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử. Do vậy, các Tòa án xét xử sau sẽ có trách nhiệm tổng hợp hình phạt của các bản án đã có hiệu lực pháp luật trước.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T **15 (Mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam (24/6/2017).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự và các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo Phạm Văn T phải bồi thường cho người bị hại Dương Thị L và Nguyễn Văn T số tiền 15.200.000đ (*Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2006/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 760.000đ án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hiền